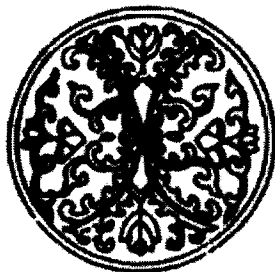


khi nào cả sáu người chị đều đã thành gia thất. Do vậy vua Tịnh Phạn xin cưới cả bảy chị em. Ngài thu nhận Maya và Mahaprajapati còn năm người kia thì gả lại cho năm (?) người em trai của mình. (trang 25, sách đã dẫn, Tài liệu Pali cũng chỉ ghi nhận có 4 người em và không có giải thích điểm mâu thuẫn này). Trong khi đó sử Tây tạng ghi rằng Mahamaya và Mahaprajapati là con của vua Suprabuddha, nhà vua dâng hai con gái của mình cho Thượng hoàng Simhahanu để gả cho vua Tịnh Phạn. Vua Tịnh Phạn chỉ thu nạp Mahamaya nhưng không nhận Maya vì luật dòng họ Sakya chỉ cho người đàn ông có một vợ. Sau đó vì vua Tịnh Phạn thắng trận nên được phép cưới thêm một bà phi khác, do vậy ngài đã cưới bà Maya.

3- MỘT SỐ CHI TIẾT KHÁC VỀ ĐẢN SANH

Dù các tài liệu có thêm bớt hay sai khác, một sự thật được sử sách ghi nhận đó là một Thánh nhân được người đời gọi là Phật Thích Ca là một nhân vật có thật trong lịch sử. Jataka và



Lalita-vistara ghi rằng Đức Cô Đàm do được thọ ký thành Phật, nhiều kiếp đã tái sinh ở cõi trời Đao lợi chờ giáng hạ xuống trần ở kiếp chót. Khi nhân duyên đã đủ Bồ tát quán xét năm duyên, trong đó về thời gian tính là duyên thứ nhất, khi thấy tuổi thọ của con người lúc bấy giờ là 100, Ngài biết rằng thời điểm đã đến. Kế tiếp Ngài quán xét về nơi chốn giáng hạ và chọn cõi Diêm phù đề (Jambudipa). Thứ ba, Ngài quán xét về đất nước mà Ngài nơi Ngài cần phải đến và chọn xứ Majjhimadesa (Trung quận) vì nơi đó chư Phật, các đại đệ tử và các Chuyển luân vương được hạ sanh, thành Kapilavatthu thuộc khu vực này. Thứ tư Ngài quán xét về dòng dõi gia đình, cần phải dòng dõi Bà la môn hay Vua quan, và Ngài nghĩ “vua Tịnh Phạn sẽ là cha của ta”. Rồi Ngài quán xét về phẩm hạnh người mẹ và chọn bà hoàng Mahamaya, Đại Ma-da và cũng nhận biết rằng bà chỉ còn tại thế có mười tháng (âm lịch) và bảy ngày. Kế đó Ngài giả từ các chư thiên rồi giáng trần. Lalita-vistara thêm chi tiết là Ngài đã chỉ định Bồ tát Di Lặc, vị Phó vương trời Đao lợi thay Ngài

cai quản mọi sự và sẽ là vị Phật kế tiếp sau Ngài.” (trang 31, 32, *The life of Buddha*)

Lalita-vistara có những chi tiết thú vị khác chung quanh việc Bồ tát giáng trần.

“Bồ tát lia bỏ cung trời Đao lợi nhập thai mẹ với đầy đủ sự tỉnh giác và ý thức.

Khi Bồ tát lia bỏ cung trời Đao lợi nhập thai mẹ, lúc ấy tất cả các cõi trời, Dạ ma, Phạm thiên, tất cả các nhà tu khổ hạnh, các nhà Bà la môn, tất cả trời và người đều lộ hưởng được vẻ rực rỡ huy hoàng vô biên vượt hẳn mọi sự trang nghiêm mỹ lệ ở các cõi trời. Và trên không trung giữa các cõi, nơi u ám, mờ昧, tối tăm, nơi mà ánh sáng rực rỡ của các vầng nhật nguyệt không thể soi sáng, chính những nơi ấy đều hưởng được vẻ rực rỡ huy hoàng vô biên vượt hẳn mọi sự trang nghiêm mỹ lệ ở các cõi trời. ... Và trong vũ trụ này với mười ngàn thế giới đều rung động và một vẻ rực rỡ huy hoàng vô biên xuất hiện vượt hẳn mọi sự trang nghiêm mỹ lệ ở các cõi trời.

“Khi Bồ tát nhập thai vào lòng mẹ, bốn chư thiên ngự đến bên cạnh bà để bảo vệ bà tử bốn hướng ‘để không cho bất cứ loài người, chư thiên hay bất cứ ai được làm tổn hại đến Bồ tát và mẹ của Bồ tát’.

“Khi Bồ tát hạ sanh được bảy ngày thì mẹ của Bồ tát qua đời. Bà được vãng sanh ngay lập tức về cung trời Đao lợi.

“Khi Bồ tát hạ sanh, trước nhất chư thiên rước lấy Ngài sau đó mới đến loài người.

“Khi Bồ tát hạ sanh (Mẹ Bồ tát khai lòng sanh Bồ tát trong tư thế đứng), Ngài không bị rơi xuống đất. Bốn chư thiên rước lấy Ngài đưa đến trước mặt mẹ Ngài và thưa ‘Thưa bà, bà hãy nên mừng vui. Bà đã hạ sanh được một hài nhi mạnh khỏe’.

“Khi Bồ tát hạ sanh, Ngài được sanh ra hoàn toàn tinh sạch, không bị dơ nhiễm với các chất lỏng, không bị dơ nhiễm với các chất nhờn, không bị dơ nhiễm với máu huyết, không bị dơ nhiễm với bất cứ chất cấu uế nào, hoàn toàn tinh sạch. Tỷ như một hòn ngọc được bày trên mảnh vải Ba-la-nại, viên ngọc không làm ô uế mảnh vải, mảnh vải cũng chẳng làm ô uế được viên ngọc, cũng vậy, khi Bồ tát được hạ sanh, Ngài được hạ sanh tinh sạch...